

KẾ HOẠCH
Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật
trên địa bàn xã năm 2020

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Đảm bảo thường xuyên, kịp thời trong việc triển khai thực hiện có hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn.

b) Nhằm phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Hoạt động hệ thống hóa phải được tiến hành định kỳ, kịp thời công bố Tập hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực.

II. NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi rà soát

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành đến hết ngày 31/12/2020.

2. Nội dung thực hiện

a) **Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát, hệ thống hóa văn bản quy**

phạm pháp luật thường xuyên

- Rà soát theo văn bản là căn cứ pháp lý quy định tại Mục 3, chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào Điều ước quốc tế mà Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên sau thời điểm ban hành; Văn bản được rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được các cơ quan, đơn vị thực hiện ngay khi có căn cứ theo Khoản 2, Điều 142, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tập hợp, sắp xếp các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát, xác định còn hiệu lực theo các tiêu chí quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP để hệ thống hóa và phải được đảm bảo về nội dung, trình tự, thủ tục hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Mục 5, Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

b) Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực

Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và Khoản 1, 2, 3 Điều 154 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ và công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục để công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công bố chậm nhất là 15/01/2021.

c) Rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực

Tổ chức rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành theo các chuyên đề, lĩnh vực mà các cơ quan cấp trên yêu cầu.

3. Thời gian thực hiện

Các công chức chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể cấp xã thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành.

Công chức Tư pháp - Hộ tịch tổng hợp kết quả rà soát các văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã công bố chậm nhất là 15/01/2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng –thống kê phụ trách đầu mối rà soát văn bản, thủ tục hành chính

a. Xây dựng kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND xã nhằm điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước của UBND xã.

b. Phối hợp với các ban ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện rà soát văn bản.

c. Đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

d. Theo dõi việc thực hiện Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã; đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, ban ngành, các công chức chuyên môn rà soát và công bố danh mục rà soát; tổng hợp kết quả rà soát chung của cấp xã trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

e. Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình.

f. Có ý kiến trả lời về Hồ sơ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan, ban ngành cùng cấp. Trình hồ sơ rà soát văn bản để Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

h. Chuẩn bị báo cáo hàng năm về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

2. Các công chức chuyên môn thuộc UBND xã

a. Các công chức chuyên môn, các cơ quan, ban ngành cấp xã trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND xã; nếu phát hiện có quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chòng chéo, hết hiệu lực hoặc

không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội thì kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản mới hoặc thay thế văn bản quy phạm pháp luật.

b. Phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân xã và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện rà soát văn bản.

c. Tham mưu UBND xã thiết lập hồ sơ và gửi Phòng Tư pháp lấy ý kiến theo quy định tại Điều 153, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

d. Trình hồ sơ rà soát văn bản quy phạm pháp luật để Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

Gửi Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho Công chức Tư pháp để theo dõi, tổng hợp.

3. Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân xã, Công chức Văn phòng-Thống kê UBND xã

Phối hợp chặt chẽ với Công chức Tư pháp- Hộ tịch, các công chức chuyên môn phối hợp các cơ quan, ban ngành tập hợp các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã ban hành thuộc đối tượng được rà soát; phối hợp với các cơ quan, ban ngành thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch này.

4. Công chức Tài chính- Kế toán xã

- Tham mưu UBND xã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND- UBND xã ban hành theo lĩnh vực chuyên môn đảm bảo đúng theo quy định; Đồng thời, khi phát hiện những vấn đề, nội dung bất cập, không phù hợp thì tham mưu kiến nghị cấp trên điều chỉnh.

- Tham mưu lập dự toán và tổng hợp dự toán kinh phí rà soát văn bản quy phạm pháp luật trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt, đảm bảo bố trí đủ kinh phí cho hoạt động của công tác này. Kinh phí thực hiện đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND, ngày 18/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc quy định mức chi và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa Văn bản Quy phạm pháp luật năm 2020 trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu các bộ phận, các cán bộ, công chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc. /.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Thường trực HĐND xã;
- CT-PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp xã;
- Các công chức chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Bảo